

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 185/2020/HSST

Ngày: 09/7/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị B

Ông Nguyễn Việt A

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thanh H - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Phương T - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 199/2020/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2020/HSST- QĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Thị L, sinh năm 1965, tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 37 ngõ 100, Kim Ngưu, Thanh Nhàn, quận H, Hà Nội; Chỗ ở: Không nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn S và bà Nguyễn Thị C; Tiền án: 04 tiền án: Bản án số 174/HSST ngày 2/10/2000, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích); Bản án số 442/HSST ngày 20/11/2002, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 174/2.10.2000 là 66 tháng tù. Thời hạn tù tính từ 17/7/2000. Ra trại ngày 15/5/007 (chưa xóa án tích); Bản án số 615/HSST ngày 22/11/2013, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ 19/7/2013. Chấp hành xong hình phạt ngày 19/5/2016 (chưa xóa án tích); Bản án số 422/HSST ngày 28/10/2016, Tòa án nhân dân quận Đống

Đa, Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ 14/7/2016 (chưa xóa án tích); Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 205/HSST ngày 07/10/1983, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử 08 tháng tù tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã xóa án tích); Bản án số 133/HSST ngày 12/5/1987, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử 12 tháng tù tội Trộm cắp tài sản của công dân (đã xóa án tích); Bản án số 482/HSST ngày 28/8/1992, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 24 tháng tù tội Trộm cắp tài sản của công dân. Tổng hợp 12 tháng tù của bản án số 133/ 12/5/1987 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm đã có hiệu lực pháp luật. Tổng cộng 36 tháng tù + 03 năm quản chế (đã xóa án tích); Bản án số 949/HSST ngày 28/12/1993, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 03 năm tù tội Trộm cắp tài sản của công dân. Tổng hợp với phần còn lại của bản án 482/HSST ngày 28/8/1992 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Tổng là 04 năm 06 tháng 20 ngày tù + 04 năm quản chế (đã xóa án tích); Từ năm 1988 đến 1991 có 06 tiền sự bị xử lý hành chính đều về hành vi Trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu) .

Bắt quả tang ngày 10/4/2020; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an Hà Nội; Có mặt.

- **Bị hại:** Chị Vũ Thị Phương L, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Số 55 ngõ Trại Cá, phường Trương Định, quận H, Hà Nội; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 10/4/2020, Vũ Thị L đi xe ôm đến khu vực chợ đầu mối phía nam, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội với mục đích xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực bán rau trong chợ, L nhìn thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu xám, Ln tiến lại gần chiếc xe máy thấy cốp xe bị kênh lên, thấy không có ai để ý nên Ln dùng tay phải mở cốp xe thì thấy cốp xe không đóng, L thấy bên trong cốp có 01 chiếc túi xách màu nâu, L dùng tay trái cầm túi xách lên và mang ra khỏi cốp xe định quay đi thì có người phát hiện tri hô. Vũ Thị L liền bỏ lại chiếc túi xách vừa lấy trộm vào cốp xe máy và bỏ đi được một đoạn thì bị bắt giữ. Kiểm tra túi xách L vừa trộm cắp có một chiếc ví bên trong có 2.500.000 đồng (10 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng). Ngoài ra, công an có thu giữ của Vũ Thị L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia. Công an phường Hoàng Văn Thụ đã lập biên bản thu giữ tang vật và đưa Vũ Thị L về trụ sở để điều tra làm rõ. Cùng ngày, người bị hại là chị Vũ Thị Phương L đã đến Cơ quan Công an trình báo việc bị Vũ Thị L trộm cắp tài sản như trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 83/HĐĐG ngày 28/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Hoàng Mai, Hà Nội định giá: 01 túi xách màu nâu, đã qua sử dụng có giá trị: 150.000 đồng; 01 cái ví màu ghi, đã qua sử dụng có giá trị: 50.000 đồng. Tổng cộng: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Chiếc túi, ví và số tiền 2.500.000 đồng đã được trao trả cho chị Vũ Thị Phương L.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Bản cáo trạng số 201/CT-VKS ngày 10/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội: Truy tố Vũ Thị L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cùng nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Vũ Thị L từ 28 tháng đến 32 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, đã được bồi thường thiệt hại, không yêu cầu nên không xét.

- Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo Vũ Thị L không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi,

quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo Vũ Thị L tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 10/4/2020, tại khu vực chợ đầu mối phía Nam phường Hoàng văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu không đóng cốp xe, Vũ Thị L đã có hành vi lén lút mở cốp xe Honda nhãn hiệu Lead màu xám của chị Vũ Thị Phương L trộm cắp 01 chiếc túi xách màu nâu trị giá 150.000 đồng, 01 ví màu ghi trị giá 50.000 đồng và số tiền 2.500.000 đồng. Tổng cộng tài sản trộm cắp là 2.700.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo Vũ Thị L có 03 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đề nghị truy tố xét xử bị cáo Vũ Thị L theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Thị L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về nhân thân: Ngoài 03 tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo Vũ Thị L còn có 5 tiền án đã được xóa và 06 tiền sự đã hết thời hiệu thể hiện bị cáo có nhân thân rất xấu, đã được cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không chịu sửa đổi, không có ý thức tuân thủ pháp luật, không chịu lao động làm ăn lương thiện. Để có tiền ăn tiêu bất hợp pháp, sau khi ra tù một thời gian ngắn bị cáo tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác nên cần xử lý nghiêm khắc.

[6]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Vũ Thị Phương L đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo, qua xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục I Danh mục án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

1. Xử phạt bị cáo Vũ Thị L 28 (hai mươi tám) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen có số imei1: 354216105907566; imei2: 354216105907574 nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án (Theo phiếu nhập vật chứng số 00235 ngày 10/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai)

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Thị L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị H (đã ký)